

**SỞ Y TẾ NINH BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /BVĐK-TCKT
V/v mời cung cấp báo giá

Ninh Bình, ngày tháng 01 năm 2022

Kính gửi: các công ty, đơn vị.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình đang thực hiện quy trình mua sắm, lắp đặt hệ thống oxy lỏng phục vụ công tác điều trị điều trị Bệnh nhân Covid-19 tại Bệnh viện theo danh mục đính kèm.

(Có danh mục và bản vẽ chi tiết đính kèm)

Đề nghị các đơn vị có đủ năng lực, cung cấp báo giá cho toàn bộ nội dung nêu trên, trong đó ghi rõ: thời điểm phát hành, hiệu lực của báo giá, các điều khoản thương mại, bảo hành... và gửi về Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình trước ngày 20/01/2022. (Các đơn vị có thể liên hệ, đến Bệnh viện khảo sát thực tế để có căn cứ lập, cung cấp báo giá).

Nơi nhận báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Điện thoại: 02293 871 030.

Thư mời báo giá này được đăng tải công khai trên Website của Bệnh viện và gửi cho các đơn vị có khả năng cung cấp hoặc có yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Phòng CTXH (để đăng tải);
- Lưu: VT, TCKT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Chính Chuyên

DANH MỤC VẬT TƯ, THIẾT BỊ, DỊCH VỤ ĐỀ NGHỊ BÁO GIÁ
(Kèm theo Thư mời báo giá số /BVĐK-TCKT ngày tháng năm 2022
của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình)

STT	Tên vật tư, thiết bị, dịch vụ	Đơn vị	Số lượng
I	THIẾT BỊ TRUNG TÂM	HT	1
1	Bình chứa oxy lỏng - Model: L10B - Hãng SX: Anyang Sanhuangding - Xuất xứ: Trung Quốc - Dung tích thực: ≥ 10.000 lít - Nhiệt độ làm việc: -196 độ C - Áp suất hoạt động tối đa: ≥ 16 bar - Bên trong bình chứa bằng thép không gỉ - Vỏ ngoài bằng thép phủ sơn <i>(Hoặc thiết bị có cấu hình, thông số kỹ thuật tương đương)</i>	Chiếc	1
2	Dàn hóa hơi - Công suất: ≥ 250 m ³ /h - Áp suất hoạt động tối đa: ≥ 17 bar - Chất liệu: Nhôm - Xuất xứ: Trung Quốc <i>(Hoặc thiết bị có cấu hình, thông số kỹ thuật tương đương)</i>	Dàn	1
3	Bộ giảm áp - Áp suất vào: ≥ 17 bar - Áp suất ra điều chỉnh được từ: 3 - 6 bar - Lưu lượng: ≥ 250 m ³ /h - Xuất xứ: Trung Quốc <i>(Hoặc thiết bị có cấu hình, thông số kỹ thuật tương đương)</i>	Bộ	1
II	HỆ THỐNG ĐƯỜNG ỐNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU RA		
1	Hộp van trung gian kèm báo động khu vực 2 loại khí (O, A4) - Model: ONV-SVI-25A - Hãng SX: Oxyvac - Xuất xứ: Hàn Quốc - Thông số kỹ thuật: + Loại gắn trên tường + Khung: Nhôm + Mặt trước: Khung acryl khảm cấp có thể phá vỡ + Áp suất: Tối đa 20kg / cm ² / Van bi - KS D 5301 + Kích thước đường ống: 10A, 15A, 20A, <i>(Hoặc thiết bị có cấu hình, thông số kỹ thuật tương đương)</i>	Bộ	2
2	Đầu ra khí oxy chuẩn Pin Index - Model: ONV-WOI-PI-O - Hãng SX: Oxyvac - Xuất xứ: Hàn Quốc - Thông số kỹ thuật: + Tương thích với chuẩn Q/CAB004, JISZ8721/8102, JIST7101-2014	Bộ	22

STT	Tên vật tư, thiết bị, dịch vụ	Đơn vị	Số lượng
	+ Có van một chiều + Mã hóa màu để nhận biết loại khí theo ISO032, BF7144 + Có van chặn riêng biệt cho sử dụng các chân khác nhau để tránh nhầm lẫn + Chế độ kết nối: kết nối bằng ống đồng <i>(Hoặc thiết bị có cấu hình, thông số kỹ thuật tương đương)</i>		
3	Đầu ra cấp khí nén 4 bar chuẩn Pin Index - Model: ONV-WOI-PI-O - Hãng SX: Oxyvac - Xuất xứ: Hàn Quốc - Thông số kỹ thuật: + Tương thích với chuẩn Q/CAB004, JISZ8721/8102, JIST7101-2014 + Có van một chiều + Mã hóa màu để nhận biết loại khí theo ISO032, BF7144 + Có van chặn riêng biệt cho sử dụng các chân khác nhau để tránh nhầm lẫn + Chế độ kết nối: kết nối bằng ống đồng <i>(Hoặc thiết bị có cấu hình, thông số kỹ thuật tương đương)</i>	Bộ	53
4	Ống đồng đường kính 34.93mm - Cơ sở SX: Toàn Phát - Xuất xứ: Việt Nam - Thông số kỹ thuật: + Dài: 2.9m + Đường kính: 34.93mm + Dày: 1mm <i>(Hoặc vật tư có tính năng, thông số kỹ thuật tương đương)</i>	m	260
5	Ống đồng đường kính 28.58mm - Cơ sở SX: Toàn Phát - Xuất xứ: Việt Nam - Thông số kỹ thuật: + Dài: 2.9m + Đường kính: 28.58mm + Dày: 1mm <i>(Hoặc vật tư có tính năng, thông số kỹ thuật tương đương)</i>	m	20
6	Ống đồng đường kính 22.2mm - Cơ sở SX: Toàn Phát - Xuất xứ: Việt Nam - Thông số kỹ thuật: + Dài: 2.9m + Đường kính: 22.2mm + Dày: 0.81mm <i>(Hoặc vật tư có tính năng, thông số kỹ thuật tương đương)</i>	m	36

STT	Tên vật tư, thiết bị, dịch vụ	Đơn vị	Số lượng
7	Ống đồng đường kính 15.88mm - Cơ sở SX: Toàn Phát - Xuất xứ: Việt Nam - Thông số kỹ thuật: + Dài: 2.9m + Đường kính: 15.88mm + Dày: 0.71mm <i>(Hoặc vật tư có tính năng, thông số kỹ thuật tương đương)</i>	m	75
8	Ống đồng đường kính 12.7mm - Cơ sở SX: Toàn Phát - Xuất xứ: Việt Nam - Thông số kỹ thuật: + Dài: 2.9m + Đường kính: 12.7mm + Dày: 0.71mm <i>(Hoặc vật tư có tính năng, thông số kỹ thuật tương đương)</i>	m	470
9	Van cách ly đường ống D 1/2 - Đường kính van: 1/2" - Hãng SX: Arita - Xuất xứ: Malaysia <i>(Hoặc vật tư có tính năng, thông số kỹ thuật tương đương)</i>	Cái	32
10	Van cách ly đường ống D 3/4 - Đường kính van: 3/4" - Hãng SX: Arita - Xuất xứ: Malaysia <i>(Hoặc vật tư có tính năng, thông số kỹ thuật tương đương)</i>	Cái	3
11	Van cách ly đường ống D 1 - Đường kính van: 1" - Hãng SX: Arita - Xuất xứ: Malaysia <i>(Hoặc vật tư có tính năng, thông số kỹ thuật tương đương)</i>	Cái	2
12	Cút góc đồng 12mm Xuất xứ: Việt nam	Cái	225
13	Cút góc đồng 15mm Xuất xứ: Việt nam	Cái	150
14	Cút góc đồng 22mm Xuất xứ: Việt nam	Cái	75
15	Cút góc đồng 28mm Xuất xứ: Việt nam	Cái	10
16	Cút góc đồng 34mm Xuất xứ: Việt nam	Cái	5
17	Chữ T (chạc 3) đồng 12mm Xuất xứ: Việt nam	Cái	75

STT	Tên vật tư, thiết bị, dịch vụ	Đơn vị	Số lượng
18	Chữ T (chạc 3) đồng 15mm Xuất xứ: Việt nam	Cái	75
19	Chữ T (chạc 3) đồng 22mm Xuất xứ: Việt nam	Cái	75
20	Chữ T (chạc 3) đồng 28mm Xuất xứ: Việt nam	Cái	10
21	Chữ T (chạc 3) đồng 34mm Xuất xứ: Việt nam	Cái	2
22	Cút thu 15-12mm Xuất xứ: Việt nam	Cái	75
23	Cút thu 22-15mm Xuất xứ: Việt nam	Cái	75
24	Cút thu 28-22mm Xuất xứ: Việt nam	Cái	10
25	Cút thu 34-28mm Xuất xứ: Việt nam	Cái	2
26	Măng xông đồng 12mm Xuất xứ: Việt nam	Cái	156
27	Măng xông đồng 15mm Xuất xứ: Việt nam	Cái	25
28	Măng xông đồng 22mm Xuất xứ: Việt nam	Cái	6
29	Măng xông đồng 28mm Xuất xứ: Việt nam	Cái	4
30	Măng xông đồng 34mm Xuất xứ: Việt nam	Cái	45
31	Máng nhựa chống cháy 100x40 - Kích thước: 100x40x2000 mm - Cơ sở sản xuất: Sino - Xuất xứ: Việt Nam	Cây	2
32	Máng nhựa chống cháy 60x22 - Kích thước: 60x22x2000 mm - Cơ sở sản xuất: Sino - Xuất xứ: Việt Nam	Cây	32
33	Máng nhựa chống cháy 39x18 - Kích thước: 39x18x2000 mm - Cơ sở sản xuất: Sino - Xuất xứ: Việt Nam	Cây	45
34	Giá đỡ đường ống 13x26x300 - Vật liệu: thép hộp mạ kẽm - Kích thước: 13x26x300mm - Xuất xứ: Việt Nam	Hộp	210

STT	Tên vật tư, thiết bị, dịch vụ	Đơn vị	Số lượng
35	Giá đỡ đường ống 13x26x150 - Vật liệu: thép hộp mạ kẽm - Kích thước: 13x26x150mm - Xuất xứ: Việt Nam	Hộp	65
36	Ty ren treo ống 8 mm+ nở đạn + ecu giá đỡ đường ống - Vật liệu: thép hộp mạ kẽm - Kích thước: M8x600mm - Xuất xứ: Việt Nam	Bộ	275
37	Nitơ làm sạch và thử kín đường ống - Bình 40 lít - Xuất xứ: Việt Nam	Bình	12
38	Ar hàn ống đồng (đuôi khí trong đường ống khi hàn) - Bình 40 lít - Xuất xứ: Việt Nam	Bình	12
39	Oxy hàn đường ống - Bình 40 lít - Xuất xứ: Việt Nam	Bình	6
40	Gas hàn đường ống - Bình 12 kg - Xuất xứ: Việt Nam	Bình	6
41	Que hàn đường ống - Hãng SX: Harris - Xuất xứ: Mỹ	kg	8
42	Vật tư phụ (Nở nhựa, vít, càng cua..v.v.) Xuất xứ: Việt Nam	Lô	1
III	LẮP ĐẶT HỆ THỐNG		
1	Các thiết bị trung tâm và thiết bị cấp khí		
1.1	Lắp đặt bồn chứa tại trung tâm khí y tế (bao gồm: bồn chứa, dàn hóa hơi, van giảm áp; kết nối với hệ thống khí y tế của Bệnh viện)	HT	1
1.2	Lắp đặt đầu ra khí oxy	Bộ	22
1.3	Lắp đặt đầu ra khí nén 4 bar	Bộ	53
1.4	Lắp đặt van khu vực 02 loại khí	Bộ	2
2	Lắp đặt đường ống đồng (bao gồm cả lắp đặt giá đỡ, máng, ty treo, van cách ly đường ống, các phụ kiện khác...)		
1	Lắp đặt Ống đồng đường kính ống 35mm và phụ kiện	m	260
2	Lắp đặt Ống đồng đường kính ống 28mm và phụ kiện	m	20
3	Lắp đặt Ống đồng đường kính ống 22.22mm và phụ kiện	m	36
4	Lắp đặt Ống đồng đường kính ống 15.88mm và phụ kiện	m	75
5	Lắp đặt Ống đồng đường kính ống 12.7mm và phụ kiện	m	470
IV	CÁC DỊCH VỤ KHÁC		
1	Thử áp lực đường ống đồng $\phi < 100$ mm	m	861
2	Kiểm định kỹ thuật an toàn hệ thống	HT	1
3	Chi phí vệ sinh công nghiệp, chi phí cân chỉnh vận hành chạy	Gói	1

STT	Tên vật tư, thiết bị, dịch vụ	Đơn vị	Số lượng
	thử; đào tạo, hướng dẫn sử dụng...		
4	Bốc xếp, vận chuyển thiết bị, vật tư hệ thống	HT	1

Yêu cầu: hàng hóa mới 100%/.